

Số: *48* /BC-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày *16* tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở giai đoạn 2014 – nay
và sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 2728/QĐ-TLĐ ngày 29/6/2021
của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐVN về ban hành Quy định tạm thời
về tổ chức và hoạt động của nghiệp đoàn nghề cá

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGHIỆP ĐOÀN NGHỀ CÁ CƠ SỞ GIAI ĐOẠN 2014 - NAY

1. Công tác cán bộ và đoàn viên

1.1. Kết quả:

- Hiện tại, Hà Tĩnh có 02 nghiệp đoàn nghề cá cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện, với tổng số 534 đoàn viên, sinh hoạt tại 15 tổ nghiệp đoàn. Ban Chấp hành có 16 đồng chí, Ban Thường vụ 3 đồng chí, cụ thể:

+ Nghiệp đoàn nghề cá Cẩm Nhượng, trực thuộc LĐLĐ huyện Cẩm Xuyên: Được thành lập tháng 3/2013, khi mới thành lập và đi vào hoạt động có 170 đoàn viên, đến nay có 264 đoàn viên, sinh hoạt theo 09 tổ nghiệp đoàn. Ban Chấp hành có 9 đồng chí, Ban Thường vụ 3 đồng chí, trong đó 01 đồng chí Chủ tịch, 01 đồng chí Phó Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra 3 đồng chí, 01 đồng chí phụ trách Văn phòng kiêm thủ quỹ và 01 đồng chí kế toán, 9 tổ trưởng, 9 tổ phó.

+ Nghiệp đoàn nghề cá Thạch Kim, trực thuộc LĐLĐ huyện Lộc Hà: Được thành lập tháng 8/2015, khi mới thành lập và đi vào hoạt động có 217 đoàn viên, đến nay có 270 đoàn viên, sinh hoạt theo 06 tổ nghiệp đoàn. Ban Chấp hành có 7 đồng chí, trong đó 01 đồng chí Chủ tịch, 6 tổ trưởng.

- Ủy viên Ban Chấp hành được cơ cấu là các chủ tàu, mỗi thôn là 1 đồng chí phụ trách kiêm tổ trưởng tổ nghiệp đoàn nghề cá tại các đơn vị thôn xóm.

- Trình độ văn hóa: Trên 90% đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá tốt nghiệp THCS.

- Trình độ đã qua đào tạo: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá có trình độ chuyên môn sơ cấp nghề về đào tạo ngành hàng hải, cơ điện máy tàu thủy, tham gia các lớp đào tạo đánh bắt và khai thác thủy sản (trung cấp, cao đẳng 15 người, được cấp chứng chỉ nghề 107 người, sơ cấp nghề 60 người).

- Về kỹ năng, nghiệp vụ công đoàn: Cán bộ công đoàn trong nghiệp đoàn nghề cá thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng, phương pháp hoạt động công đoàn, nghiệp vụ của từng lĩnh vực được phân công phụ trách do công đoàn cấp

trên trực tiếp tổ chức. Nhìn chung các đồng chí trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra đều nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm với công việc.

1.2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân về công tác cán bộ và đoàn viên

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành là chủ các tàu cá tham gia đánh bắt dài ngày trên biển nên không có thời gian dành cho hoạt động công đoàn, việc tổ chức các cuộc họp triển khai nhiệm vụ do công đoàn cấp trên phát động gặp nhiều khó khăn, chưa kịp thời; kỹ năng, phương pháp hoạt động công đoàn còn hạn chế. Cán bộ nghiệp đoàn nghề cá thu nhập thấp, không ổn định.

- Nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu thực hiện từ nguồn thu 1% đoàn phí của đoàn viên không đủ để tổ chức các hoạt động phong trào.

- Nghiệp đoàn nghề cá không có trụ sở làm việc nên trong quá trình triển khai các hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đến Nghiệp đoàn có nhiều khó khăn.

- Đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá nói chung có trình độ, nhận thức còn hạn chế, thu nhập thấp, không ổn định, cuộc sống khó khăn; mối liên hệ, tính gắn kết giữa đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá với nhau mang tính gia đình, dòng họ, làng xóm chi phối; nghiệp đoàn nghề cá cơ sở tuy có tư cách pháp nhân, nhưng không thể có chế tài quy định mang tính bắt buộc, gắn với nhiệm vụ chuyên môn như công đoàn cơ sở.

2. Tổ chức và hoạt động của nghiệp đoàn nghề cá

2.1. Kết quả

- Quá trình hình thành và phát triển của nghiệp đoàn nghề cá: Thực hiện chủ trương của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thành lập nghiệp đoàn nghề cá, Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh triển khai và thành lập 02 nghiệp đoàn nghề cá, cụ thể:

+ Nghiệp đoàn nghề cá xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên thành lập tháng 3/2013 và tiến hành tổ chức Đại hội lần thứ nhất vào tháng 4/2014, với 170 đoàn viên. Nghiệp đoàn thành lập nhằm tập hợp, hỗ trợ tinh thần đoàn kết, gắn bó của ngư dân để vươn khơi bám biển dài ngày, mở rộng ngư trường khai thác thủy, hải sản, phát triển các cơ sở chế biến và kinh doanh cũng như tạo việc làm, thu nhập ổn định, nâng cao đời sống cho đoàn viên, người lao động. Đến nay, có 263 đoàn viên, với 9 tổ nghiệp đoàn thuộc 9 thôn, mỗi tổ từ 10 đến 50 đội tàu, thuyền khai thác thủy, hải sản; nghiệp đoàn có 212 tàu thuyền, trong đó: 30 tàu công suất từ 60 - 375CV, 140 tàu công suất từ 40 - 59CV, 42 tàu công suất dưới 20CV. Nghề khai thác chủ yếu câu khơi, lưới mực, lưới cá trích, lưới môt, bóng mực lá, màn chụp; trung bình mỗi năm tổng sản lượng khai thác đạt từ 1.700 đến 1.900 tấn thủy, hải sản các loại; thu nhập bình quân từ 4,5 triệu đến 5 triệu đồng/người/tháng.

+ Nghiệp đoàn nghề cá xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà thành lập tháng 8/2015, với 217 đoàn viên. Đến nay, sau 10 năm đi vào hoạt động nghiệp đoàn nghề cá Thạch Kim hiện có 270 đoàn viên, với 06 tổ nghiệp đoàn thuộc 6 thôn, mỗi tổ từ 05 đến 20 đội tàu, thuyền khai thác thủy, hải sản, tổng nghiệp đoàn có 96 tàu, thuyền, trong đó:

Có 03 tàu có công suất từ 110CV đến 250CV, 45 tàu có công suất từ 60CV đến 100CV, 48 tàu có công suất từ 50CV đến 60CV. Nghề khai thác chủ yếu là nghề vây (xăm mười), câu (lộng, khơi), rê, lưới, dạ kéo, bóng ốc, ghe, te, đáy. Trung bình tổng sản lượng khai thác mỗi năm đạt từ 1.500 đến 1.800 tấn thủy, hải sản; thu nhập bình quân đầu người 5 triệu đồng đến 6 triệu đồng/người/tháng.

Từ khi thành lập đến nay, hoạt động của nghiệp đoàn nghề cá gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, thời tiết, ảnh hưởng của môi trường biển và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị của ngư dân vươn khơi bám biển còn hạn chế nên có phần tác động không nhỏ đến đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên, người lao động.

- Tình hình tổ chức:

TT	Tên đơn vị	Số lượng đoàn viên	Số lượng tàu cá	Đơn vị quản lý
1	Nghiệp đoàn nghề cá Cẩm Nhượng	264	212	LĐLĐ huyện Cẩm Xuyên
2	Nghiệp đoàn nghề cá Thạch Kim	270	96	LĐLĐ huyện Lộc Hà

- Kết quả hoạt động của các nghiệp đoàn nghề cá cơ sở:

+ Công tác tuyên truyền vận động: Ban Chấp hành công đoàn đã làm tốt công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Tích cực tham gia phổ biến, hướng dẫn việc thi hành các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến đời sống và điều kiện hành nghề của người lao động nghề cá. Tham gia tuyên truyền về Luật biển, vùng đánh bắt cá của Việt Nam, không khai thác trên các vùng biển của các nước láng giềng và các chính sách khuyến khích ngư dân khai thác vùng biển khơi. Thông qua đó, giúp đoàn viên nghiệp đoàn nâng cao hiểu biết về pháp luật, chiến lược của Nhà nước trong việc phát triển nghề cá.

Hàng năm, các nghiệp đoàn phối hợp với Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy, hải sản, Đồn Biên phòng tổ chức tuyên truyền về việc khai thác đánh bắt thủy, hải sản trong khu vực biên giới vùng biển lãnh thổ địa phận hàng hải Việt Nam, các quy định về khai thác đánh bắt thủy, hải sản, đăng ký đăng kiểm tàu cá hàng năm theo quy định; tuyên truyền về nghiêm cấm khai thác đánh bắt thủy, hải sản bằng hình thức sử dụng chất nổ, bằng kích điện cỡ lớn... góp phần bảo vệ môi trường sinh thái biển; công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng chống bão trên biển... được nghiệp đoàn quan tâm tuyên truyền, thông tin kịp thời đến ngư dân để xử lý khi có rủi ro, hoạn nạn. Trong 10 năm đã tổ chức 17 lớp tuyên truyền về pháp Luật thủy sản, Luật Lao động... cho 2.612 đoàn viên ngư dân tham gia.

+ Công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên người lao động: Sau khi được thành lập, các nghiệp đoàn nghề cá đã thực hiện tốt nhiệm vụ gắn kết ngư dân tạo thêm sức mạnh tập thể, trên tinh thần tương trợ,

giúp đỡ lẫn nhau lúc khó khăn, hoạn nạn tạo thêm chỗ dựa vững chắc cho ngư dân, là trung tâm đoàn kết, tập hợp ngư dân cùng tương trợ, bảo vệ, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động sản xuất; khi khó khăn, hoạn nạn đều được ứng cứu hỗ trợ kịp thời, khi gặp sự cố đều được chung tay giúp đỡ. Từ đó càng thắt chặt tình đoàn kết đoàn viên trong nghiệp đoàn, tạo sự vững tâm khi ra khơi.

Thường xuyên nắm bắt tình hình đoàn viên, gia đình đoàn viên, thăm hỏi động viên kịp thời những đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn. 10 năm qua, các nghiệp đoàn đã hỗ trợ trao 252 suất quà cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 126 triệu đồng; năm 2021 ảnh hưởng đại dịch Covid- 19 công đoàn huyện đã trao 1.000 khẩu trang, 200 chai nước sát khuẩn, 100 hộp găng tay cho đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá; tặng 7.000 lá cờ Tổ quốc cho các đoàn viên và ngư dân đang đánh bắt trên chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Năm 2015, Bộ trưởng Bộ Y tế đã trao 314 tủ thuốc y tế cho các chủ tàu cá ở nghiệp đoàn nghề cá Cẩm Nhượng, Thạch Kim với số tiền 314 triệu đồng.

+ Công tác tham gia quản lý nhà nước về nghề cá và các lĩnh vực khác: Nghiệp đoàn nghề cá đã chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm tạo điều kiện về cơ sở, vật chất để xây dựng, chỉnh trang các cảng cá nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tàu thuyền khi cập cảng được thuận lợi, tạo động lực cho bà con ngư dân vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo quê hương. Tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng, bổ sung các chủ trương, chính sách, nhất là các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động như tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Bộ Luật lao động, Luật Công đoàn, Luật BHXH...

+ Công tác đảm bảo an toàn, tham gia cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ, thăm hỏi đoàn viên, ngư dân gặp khó khăn hoạn nạn: Xác định công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển là nhiệm vụ hết sức cần thiết đối với nghề đánh bắt hải sản trên biển, chính vì vậy sau khi thành lập và đi vào hoạt động, các nghiệp đoàn đã thành lập quỹ phòng chống thiên tai cứu hộ, cứu nạn; luôn chủ động phối hợp với Đồn Biên phòng Thiên Cầm, Đồn Biên phòng Cửa Sốt, các thôn, các hộ gia đình chủ tàu, đồng thời phát huy tinh thần tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình hoạt động đánh bắt xa bờ, trong thời gian qua các tàu cùng thuyền viên và các cơ quan chức năng đã kịp thời tham gia cứu hộ thành công 58 vụ, 79 lượt tàu, thuyền với 359 lượt đoàn viên, ngư dân gặp nạn trên biển. Kịp thời thăm hỏi, động viên 192 lượt ngư dân gặp nạn có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 82,5 triệu đồng.

+ Công tác quản lý tài chính công đoàn được quan tâm thực hiện, mặc dù nguồn kinh phí hoạt động hàng năm ít, chủ yếu từ nguồn thu 1% đoàn phí công đoàn và nguồn hỗ trợ hoạt động từ chính quyền, công đoàn cấp trên. Công tác thu, chi tài được thực hiện theo quy định về quản lý tài chính đúng, đủ, công khai, minh bạch chính xác đảm bảo yêu cầu thực hiện công tác tài chính công đoàn.

+ Thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chấp, Ban Thường vụ trong tổ chức hoạt động. Tuy nhiên, do đặc thù công việc, thường xuyên đánh bắt xa bờ và các Ủy

viên Ban Chấp hành là các chủ tàu do đó việc tổ chức sinh hoạt, triển khai nhiệm vụ vẫn còn hạn chế chưa đảm bảo đúng quy định.

+ Công tác phát triển đoàn viên và quản lý đoàn viên được các nghiệp đoàn quan tâm thực hiện. Ban Chấp hành đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các ngư dân tham gia kết nạp đoàn viên vào tổ chức công đoàn, từ khi thành lập đến nay kết nạp mới 147 đoàn viên, đồng thời 100% đoàn viên được kết nạp vào tổ chức công đoàn đều được cập nhật vào phần mềm quản lý đoàn viên trên hệ thống tổ chức công đoàn để theo dõi. Qua đó làm cơ sở để quản lý và phát triển đoàn viên.

+ Công tác tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn nghiệp đoàn nghề cá được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quan tâm thực hiện đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên môn được giao, kết quả 100% cán bộ nghiệp đoàn được tập huấn về nghiệp vụ.

2.2. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác thông tin, báo cáo hai chiều giữa Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chưa kịp thời, nhiều đoàn viên, ngư dân gặp nạn, rủi ro trong quá trình khai thác không biết để kịp thời hỗ trợ, thăm hỏi động viên.

- Chưa có cơ chế, chính sách của nhà nước hỗ trợ hoạt động của Nghiệp đoàn nghề cá tại cơ sở (địa điểm, phòng làm việc, trang thiết bị phương tiện làm việc: chủ yếu sinh hoạt, hội họp tại tư gia Chủ tịch Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở).

- Nguồn lực, đặc biệt là kinh phí hoạt động của Nghiệp đoàn nghề cá phụ thuộc toàn bộ vào sự hỗ trợ của chính quyền địa phương và xã hội (nơi nào chính quyền địa phương quan tâm, hoạt động nghiệp đoàn nghề cá có nhiều thuận lợi, nơi nào không được quan tâm thì gặp rất nhiều khó khăn); thu đoàn phí của đoàn viên không đủ chi phụ cấp cho cán bộ nghiệp đoàn nghề cá cơ sở.

- Trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng hoạt động của một số cán bộ nghiệp đoàn nghề cá cơ sở còn hạn chế. Ban Chấp hành Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở kiêm nhiệm, lao động tự do nên không có sự ràng buộc về pháp lý.

- Việc liên kết, hỗ trợ nhau trong khai thác, tiêu thụ hải sản, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển còn có lúc chưa chặt chẽ, kịp thời; việc bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp cho người lao động, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa chủ tàu và thuyền viên chưa được quan tâm giải quyết, chưa thực hiện được ký kết hợp đồng lao động... làm phát sinh mâu thuẫn, lao động nghề cá không ổn định.

3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên đối với nghiệp đoàn nghề cá

3.1. Kết quả

- Để thực hiện có hiệu quả các chủ trương chính sách đến đoàn viên và người lao động, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã chỉ đạo, triển khai hoạt động thông qua các văn bản hướng dẫn và phân công cán bộ chuyên trách trực tiếp phụ trách hướng dẫn xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, quy chế hoạt động đến các nghiệp đoàn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nghiệp đoàn hoạt động.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kịp thời tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền và các đoàn thể tạo điều kiện cho đoàn viên, người lao động nghiệp đoàn được tiếp cận các chính sách hỗ trợ để tiếp tục phát triển mua sắm các ngư cụ và đóng tàu mới để có điều kiện tham gia đánh bắt thủy, hải sản gắn liền với vựa khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kịp thời tham mưu, phối hợp với các đơn vị, cá nhân trao hỗ trợ các thiết bị như máy bộ đàm, cờ Tổ quốc cho đoàn viên... tạo thêm niềm tin cho đoàn viên khi ra khơi bám biển.

- Công tác phát triển đoàn viên được quan tâm thực hiện, Ban Chấp hành công đoàn nghiệp đoàn phối hợp với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cập nhật dữ liệu đoàn viên vào phần mềm, đến nay 100% đoàn viên được cập nhật vào phần mềm quản lý đoàn viên, tiếp tục tuyên truyền để người lao động trên các tàu, thuyền tham gia vào tổ chức công đoàn; sau 10 năm thành lập và phát triển các nghiệp đoàn nghề cá đã tuyên truyền, vận động phát triển thêm 147 đoàn viên.

- Công tác chỉ đạo đại hội, hội nghị và các hoạt động liên quan nghiệp đoàn nghề cá được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; các nghiệp đoàn nghề cá đã tổ chức thành công hai kỳ Đại hội, các hội nghị sơ kết, tổng kết năm, hội nghị triển khai các nhiệm vụ liên quan hoạt động công đoàn được các nghiệp đoàn tổ chức bài bản, đúng quy định, kịp thời triển khai các hoạt động do công đoàn cấp trên phát động.

3.2. Khó khăn, vướng mắc

- Nghiệp đoàn nghề cá không có trụ sở làm việc, máy vi tính, bàn ghế và các trang thiết bị phục vụ công việc hầu như không có; đội ngũ cán bộ nghiệp đoàn cũng như đoàn viên thường xuyên phải ra khơi, bám biển để đánh bắt thủy, hải sản, chính vì vậy việc tiếp cận hệ thống văn bản cấp trên, ban hành hệ thống văn bản cấp mình cũng như tổ chức các hội nghị triển khai nhiệm vụ đang gặp nhiều khó khăn.

- Người lao động làm việc trên các tàu cá thường không ổn định, thu nhập thấp, không được hưởng các quyền lợi như BHXH, BHYT; thường tham gia đánh bắt thủy, hải sản dài ngày trên biển, vì vậy việc tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên là hết sức khó khăn.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền đề ra các chính sách hỗ trợ cho đoàn viên mua sắm, nâng cấp các trang thiết bị ra khơi bám biển đang hạn chế.

4. Công tác phối hợp với NĐNCVN trong chỉ đạo về tổ chức và hoạt động đối với Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở

Công tác phối hợp với Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam trong chỉ đạo về tổ chức và hoạt động đối với Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở được các cấp công đoàn đặc biệt quan tâm; thường xuyên khâu nối, cập nhật hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam, cung cấp thông tin về tình hình hoạt động nghiệp đoàn nghề cá cơ sở; thông qua công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tặng quà cho đoàn viên nghiệp đoàn; tham gia góp ý vào dự thảo quy định tạm thời về tổ chức

và hoạt động của nghiệp đoàn nghề cá; cung cấp danh sách đầu mối, số điện thoại liên lạc của lãnh đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Ban chấp hành nghiệp đoàn nghề cá cơ sở cho Nghiệp đoàn Nghề cá Việt Nam để tiện thông tin liên lạc nắm tình hình.

5. Công tác tài chính

- Việc thu đoàn phí và kinh phí công đoàn ở các nghiệp đoàn nghề cá cơ sở gặp nhiều khó khăn do đoàn viên có thu nhập thấp, không ổn định, phụ thuộc vào mùa vụ và sản lượng đánh bắt. Việc trích kinh phí từ các chủ tàu hiện nay chưa có quy định cụ thể, chủ yếu đang thực hiện theo thỏa thuận giữa đoàn viên và chủ tàu. Việc thu đoàn phí theo tháng, mức thu hiện nay 10.000đ/đoàn viên/tháng. Ngân sách cấp trên và ngân sách địa phương hỗ trợ rất hạn chế; Nghiệp đoàn nghề cá Thạch Kim từ khi thành lập đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ 100.000.000đ (theo Nghị quyết 90), chính quyền xã hỗ trợ 5.000.000đ; Nghiệp đoàn nghề cá Cẩm Nhượng chính quyền xã hỗ trợ tổng 50.000.000đ (5.000.000đ/năm).

- Nguồn kinh phí trên chủ yếu phục vụ cho việc chi thăm hỏi đoàn viên bị bệnh hiểm nghèo, thiên tai có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phúng viếng đoàn viên khi qua đời, chi tổ chức Đại hội, chi một phần phụ cấp cho các Ủy viên Ban Chấp hành và chi một số hoạt động khác...

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

- Khó khăn trong công tác tổ chức và đoàn viên: Ban Chấp hành, đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá thường tham gia đánh bắt dài ngày trên biển nên không có thời gian dành cho công tác công đoàn, việc tổ chức các cuộc họp triển khai nhiệm vụ do công đoàn cấp trên phát động gặp nhiều khó khăn, chưa kịp thời. Đoàn viên nghiệp đoàn nghề cá thu nhập thấp, không ổn định; mối liên hệ, tính gắn kết giữa đoàn viên với nhau mang tính gia đình, dòng họ, làng xóm chi phối; không có chế tài quy định mang tính bắt buộc, gắn với nhiệm vụ chuyên môn như công đoàn cơ sở.

- Khó khăn của mô hình tổ chức: Nghiệp đoàn không có chuyên môn hỗ trợ nên không có kinh phí công đoàn. Ngoài khoản hỗ trợ của các tổ chức, thì nguồn thu đoàn phí còn hạn chế, không đủ để tổ chức các hoạt động phong trào và hỗ trợ cho cán bộ. Đoàn viên, người lao động của Nghiệp đoàn thuộc nhóm dễ tổn thương, cần được đại diện và bảo vệ do việc làm bấp bênh, không có hợp đồng lao động hoặc chỉ có thỏa thuận miệng, thu nhập thấp, thời gian làm việc dài, không được chủ sử dụng lao động tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, không được chi trả các chế độ phụ cấp, các khoản phúc lợi xã hội khác.

- Khó khăn trong triển khai các hoạt động: Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở không có trụ sở làm việc; tính gắn kết giữa đoàn viên với nhau mang tính gia đình, dòng họ, làng xóm; cán bộ, đoàn viên thường tham gia đánh bắt thủy, hải sản dài ngày trên biển; nguồn kinh phí chỉ từ nguồn thu 1% đoàn phí của đoàn viên nên rất khó khăn trong triển khai các hoạt động do các cấp công đoàn phát động.

- Khó khăn trong chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên: Nghiệp đoàn nghề cá cơ sở không có trụ sở, không có máy móc, trang thiết bị thiết yếu để làm việc, cán bộ nghiệp đoàn thường tham gia đánh bắt thủy, hải sản dài ngày trên biển chính vì vậy việc tiếp nhận các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của công đoàn cấp trên cũng như công đoàn cấp trên trực tiếp gặp gỡ trao đổi, hướng dẫn đối với cán bộ nghiệp đoàn hết sức khó khăn.

- Khó khăn trong công tác tài chính: Nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu thực hiện từ nguồn thu 1% đoàn phí của đoàn viên, kinh phí hỗ trợ từ nhà nước, từ các tổ chức, cá nhân khác rất hạn chế nên không đủ để tổ chức các hoạt động phong trào dẫn đến không đồng viên được phong trào hoạt động công đoàn của các nghiệp đoàn nghề cá cơ sở.

2. Bài học kinh nghiệm

- Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đồng hành, hỗ trợ trang thiết bị, một phần kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi để nghiệp đoàn nghề cá hoạt động.

- Công đoàn cấp trên phải thường xuyên sâu sát, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; phải dành nhiều thời gian hướng dẫn, giúp đỡ nghiệp đoàn nghề cá cơ sở hoạt động; kịp thời thăm hỏi, đồng viên, chia sẻ, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng đội ngũ cán bộ, đoàn viên, người lao động để tạo động lực cho họ hoạt động.

- Đội ngũ cán bộ nghiệp đoàn nghề cá cơ sở phải tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm và năng động. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn đội ngũ cán bộ có trình độ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, uy tín là điều kiện tiên quyết để xây dựng nghiệp đoàn nghề cá cơ sở vững mạnh.

- Duy trì tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả hoạt động sát với thực tiễn và gắn với công tác thi đua, khen thưởng. Linh hoạt, hài hòa trong việc bảo vệ quyền lợi người lao động.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục xây dựng và phát triển nghiệp đoàn nghề cá hiện có, kết nạp thêm đoàn viên công đoàn; thành lập mới các nghiệp đoàn nghề cá khi đủ điều kiện. 100% chủ tàu được tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ khai thác thủy, hải sản; 100% cán bộ nghiệp đoàn được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công đoàn; phấn đấu 100% đoàn viên, người lao động được tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước về thủy sản, vận động đoàn viên, chủ tàu cam kết chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU); kịp thời thông tin hai chiều, truyền thông về hoạt động của nghiệp đoàn.

3. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, để người lao động thấy rõ quyền, lợi ích khi gia nhập tổ chức công đoàn. Chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ nghiệp đoàn

ngành cá cơ sở đủ năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, ngang tầm nhiệm vụ.

4. Chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời đề xuất giải quyết những vấn đề bức xúc; đồng thời phối hợp nghiên cứu, đề xuất những chế độ, chính sách đối với nghiệp đoàn, đoàn viên, người lao động nghề cá trên biển. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc thù nghề nghiệp và đối tượng lao động.

5. Tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp, địa phương, các tổ chức để nâng cao chất lượng hoạt động và kịp thời hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động gặp hoạn nạn, có hoàn cảnh khó khăn.

6. Phối hợp với các cơ quan chức năng, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nghiên cứu mô hình liên kết trong khai thác, tiêu thụ hải sản, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển nhằm hỗ trợ, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, kịp thời cứu nạn, cứu hộ đoàn viên, ngư dân gặp nạn; đồng thời nghiên cứu thí điểm ký kết hợp đồng lao động giữa lao động với chủ tàu nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động và hài hòa lợi ích giữa chủ tàu và thuyền viên.

7. Chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức ký kết chương trình/quy chế phối hợp hoạt động với Bộ đội Biên phòng để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và bảo vệ, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ cho đoàn viên, người lao động nghề cá gặp nạn trong quá trình khai thác thủy sản trên biển.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. **Đối với Chính phủ:** Có chính sách hỗ trợ ngư dân, Nghiệp đoàn Nghề cá để triển khai phát triển kinh tế biển (hỗ trợ tiền đóng mới, cải hoán tàu thuyền, mua ngư cụ, trang bị thiết bị thông tin liên lạc hiện đại); được hỗ trợ tiền mua bảo hiểm thân vỏ tàu, bảo hiểm thuyền viên. Đồng thời khi triển khai các chính sách này đề nghị các đơn vị liên quan phối hợp với Nghiệp đoàn để tổ chức thực hiện.

2. **Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam:** Ban hành quy định, hướng dẫn riêng về tổ chức và hoạt động Nghiệp đoàn Nghề cá theo hướng đoàn viên được chăm lo, hỗ trợ kinh phí và tham gia, gắn kết với các diễn đàn, hoạt động của tổ chức công đoàn.

Nơi nhận:

- Công đoàn ngành NN&PTNT Việt Nam;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện Cẩm Xuyên, Lộc Hà;
- Lưu: VT, ToC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Đình Vân



PHỤ LỤC
(tổng hợp số liệu đến ngày 29/02/2024)

1. Về tổ chức và đoàn viên

TT	Tên NĐNC	Số ủy viên BCH	Số lượng đoàn viên	Số lượng tàu cá	Số NĐ bộ phận	Số lượng tổ nghiệp đoàn	Cơ quan quản lý cấp trên	Phụ cấp BCH (có/không)
1	Nghiệp đoàn nghề cá xã Thạch Kim	07	270	96	0	06	LĐLĐ huyện Lộc Hà	Có
2	Nghiệp đoàn nghề cá xã Cẩm Nhượng	09	264	212	0	09	LĐLĐ huyện Cẩm Xuyên	Không
Cộng		16	534	308	0	15		

2. Một số kết quả hoạt động nghiệp đoàn nghề cá cơ sở

Nội dung	Giai đoạn 2014 - 2022		Giai đoạn 2022 - 2024	
	Số lớp	Số đoàn viên, ngư dân tham gia	Số lớp	Số đoàn viên, ngư dân tham gia
Công tác tuyên truyền về pháp luật thủy sản, công đoàn	14	2.112	03	500

Nội dung	Giai đoạn 2014 - 2022			Giai đoạn 2022 - 2024		
	Số vụ	Số tàu	Số đoàn viên, ngư dân	Số vụ	Số tàu	Số đoàn viên, ngư dân
Công tác tham gia cứu hộ, cứu nạn	58	79	359	07	22	107

Nội dung	Tổng số đoàn viên đã hỗ trợ	Tổng số suất quà đã trao	Số nhà tình nghĩa đã xây dựng	Ghi chú
Công tác chăm lo cho đoàn viên	252	252	0	

Nội dung	Số lớp	Số đoàn viên, ngư dân tham gia
Tập huấn, đào tạo cán bộ NĐ nghề cá	09	1.174